

TP Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 12 năm 2025

BẢNG KÊ HÓA ĐƠN QUÝ 3/2025
Số: Q3.HCM271225/BKHD/NT-GS

Bên bán hàng: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NGỌC THƠM
Mã số thuế: 0309391503
Địa chỉ: 12/14/18 Đường 49, Khu phố 69, Phường Hiệp Bình, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Đại diện: Nguyễn Bảo Thạch Chức vụ: Phó Giám đốc

Bên mua hàng: CÔNG TY TNHH GS 25 VIETNAM
Mã số thuế: 0314658576
Địa chỉ: 138 - 142 Hai Bà Trưng, Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh
Đại diện: Chức vụ:

STT	Ngày hóa đơn	Số hóa đơn	Ký hiệu	Diễn giải	Thành tiền trước thuế	Tiền thuế GTGT	Tổng thanh toán
1	12/07/2025	00043929	1C25TNN	WH0010085125140629	6.203.263	496.261	6.699.524
2	12/07/2025	00043930	1C25TNN	WH0010085125110702	11.063.481	885.078	11.948.559
3	12/07/2025	00043931	1C25TNN	WH0010085125130706	5.529.206	442.336	5.971.542
4	17/07/2025	00045022	1C25TNN	WH0010085125110709	11.921.861	953.749	12.875.610
5	19/07/2025	00045573	1C25TNN	WH0010085125130713	9.229.772	738.382	9.968.154
6	23/07/2025	00045889	1C25TNN	WH0010085125110716	15.607.588	1.248.607	16.856.195
7	25/07/2025	00047415	1C25TNN	WH0010085125140720	8.295.479	663.638	8.959.117
8	29/07/2025	00047614	1C25TNN	WH0010085125100723	15.067.799	1.205.424	16.273.223
9	31/07/2025	00048741	1C25TNN	WH0010085125130727	6.678.910	534.313	7.213.223
10	23/07/2025	0002185	1C25TDV	hàng trả	-2.574.074	-205.926	-2.780.000
11	07/08/2025	00050219	1C25TNN	WH0010085125110730	13.102.497	1.048.200	14.150.697
12	09/08/2025	00050717	1C25TNN	WH0010085125130803	5.077.957	406.237	5.484.194
13	14/08/2025	00051940	1C25TNN	WH0010085125100806	13.180.750	1.054.460	14.235.210
14	14/08/2025	00051941	1C25TNN	WH0010085125120810	6.339.242	507.139	6.846.381
15	19/08/2025	00052511	1C25TNN	WH0010085125110813	13.723.506	1.097.880	14.821.386
16	22/08/2025	00053735	1C25TNN	WH0010085125130817	8.272.926	661.834	8.934.760
17	25/08/2025	00054327	1C25TNN	WH0010085125110820	14.261.678	1.140.934	15.402.612
18	28/08/2025	00055736	1C25TNN	WH0010085125130824	7.730.226	618.418	8.348.644
19	29/08/2025	00002806	1C25TDV	Hàng trả	-233.349	-18.668	-252.017

STT	Ngày hóa đơn	Số hóa đơn	Ký hiệu	Diễn giải	Thành tiền trước thuế	Tiền thuế GTGT	Tổng thanh toán
20	29/08/2025	00002807	1C25TDV	Hàng trả	-139.931	-11.194	-151.125
21	14/08/2025	00001324	1C25TNF	Hàng trả	-1.141.985	-91.358	-1.233.343
22	05/09/2025	00056708	1C25TNN	WH0010085125110827	17.129.196	1.370.336	18.499.532
23	09/09/2025	00057900	1C25TNN	WH0010085125100903	9.949.565	795.965	10.745.530
24	12/09/2025	00059012	1C25TNN	WH0010085125130907	8.451.294	676.104	9.127.398
25	16/09/2025	00059660	1C25TNN	WH0010085125100910	14.149.407	1.131.953	15.281.360
26	19/09/2025	00060769	1C25TNN	WH0010085125120914	6.232.794	498.624	6.731.418
27	25/09/2025	00062710	1C25TNN	WH0010085125110917	12.829.855	1.026.388	13.856.243
28	29/09/2025	00063280	1C25TNN	WH0010085125130921	5.620.025	449.602	6.069.627
29	29/09/2025	00063281	1C25TNN	WH0010085125100924	14.950.898	1.196.072	16.146.970
30	30/09/2025	00063370	1C25TNN	WH0010085125130928	6.473.319	517.866	6.991.185
Tổng cộng					262.983.155	21.038.654	284.021.809
Tổng chiết khấu (tỷ lệ 3.0%)					7.889.495	631.160	8.520.655

Bảng kê được lập thành 02 bản, có giá trị như nhau, mỗi bên giữ 01 bản

ĐẠI DIỆN MUA HÀNG
(Ký điện tử/ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

ĐẠI DIỆN BÁN HÀNG
(Ký điện tử/ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)